

Số: 474/TB-UBND

Uông Bí, ngày 24 tháng 7 năm 2024

THÔNG BÁO

**Tổ chức thi tuyển để bổ nhiệm chức danh lãnh đạo, quản lý
một số trường học công lập thuộc Ủy ban nhân dân
thành phố Uông Bí năm 2024**

Căn cứ Quy định số 806-QĐ/TU, ngày 24/4/2024 của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Quy định về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử; Quy định số 679-QĐ/TU ngày 31/7/2023 của Ban Thường vụ Thành ủy về tiêu chuẩn chức danh cán bộ diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý;

Căn cứ Quy chế số 38-QC/TU, ngày 08/7/2024 của Ban Thường vụ Thành ủy về việc thí điểm thi tuyển cán bộ lãnh đạo, quản lý phòng, ban, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Thành phố;

Thực hiện Kế hoạch số 297/KH-UBND, ngày 24/7/2024 của Ủy ban nhân dân thành phố về tổ chức thi tuyển để bổ nhiệm chức danh lãnh đạo, quản lý một số trường học công lập thuộc Ủy ban nhân dân thành phố năm 2024;

Ủy ban nhân dân thành phố thông báo nhu cầu thi tuyển để bổ nhiệm chức danh lãnh đạo, quản lý một số trường học công lập thuộc Ủy ban nhân dân thành phố năm 2024, cụ thể như sau:

I. SỐ LƯỢNG, VỊ TRÍ, ĐỐI TƯỢNG THI TUYỂN

1. Số lượng, vị trí thi tuyển

1.1. Vị trí cần tuyển: 05 vị trí

- (1) Hiệu trưởng Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Điện Công;
- (2) Phó Hiệu trưởng Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Điện Công (*phụ trách khối Tiểu học*);
- (3) Phó Hiệu trưởng Trường Tiểu học Phương Nam B;
- (4) Phó Hiệu trưởng Trường Tiểu học Trần Phú;
- (5) Phó Hiệu trưởng Trường Tiểu học Trung Vương.

1.2. Số lượng: 06 chỉ tiêu.

- (1) Hiệu trưởng Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Điện Công: 01.
- (2) Phó Hiệu trưởng Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Điện Công (*phụ trách khối Tiểu học*): 01.
- (3) Phó Hiệu trưởng Trường Tiểu học Phương Nam B: 02.
- (4) Phó Hiệu trưởng Trường Tiểu học Trần Phú: 01.
- (5) Phó Hiệu trưởng Trường Tiểu học Trung Vương: 01.

(Có biểu chi tiết kèm theo)

1.3. Quy định số lượng ứng cử viên dự tuyển

- Mỗi vị trí chức danh cần thi tuyển phải có ít nhất 02 thí sinh đăng ký dự tuyển trở lên.

- Mỗi thí sinh chỉ được đăng ký dự thi tại 01 vị trí cần tuyển.

- Hết hạn nhận hồ sơ, không có hoặc chỉ có 01 người đủ tiêu chuẩn, điều kiện dự thi thì Ủy ban nhân dân thành phố dự kiến danh sách báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy đề cử thêm người tham gia dự tuyển hoặc trường hợp đến thời điểm thi tuyển chỉ có 01 người dự thi thì có tiếp tục thi hay không thì Hội đồng thi tuyển báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy xem xét quyết định.

2. Đối tượng

2.1. Viên chức trong quy hoạch chức danh tuyển chọn đang công tác tại cơ quan, đơn vị thuộc thành phố có nhu cầu bổ nhiệm.

2.2. Viên chức trong quy hoạch chức danh tương đương đang công tác ở các địa phương, cơ quan, đơn vị khác trong và ngoài Thành phố có chuyên môn theo yêu cầu của chức danh có nhu cầu bổ nhiệm.

2.3. Cán bộ, công chức, viên chức không trong quy hoạch chức danh dự tuyển được Hội đồng thi tuyển đề cử (sau khi báo cáo xin ý kiến và được sự đồng ý của Ban Thường vụ Thành ủy).

II. TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN DỰ TUYỂN

1. Tiêu chuẩn

Người dự tuyển phải bảo đảm đủ các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định, cụ thể:

1.1. Khung tiêu chuẩn chức danh của cán bộ lãnh đạo, quản lý theo quy định của Đảng, cơ quan có thẩm quyền; tiêu chuẩn cụ thể của từng chức danh có nhu cầu bổ nhiệm; có trình độ chuyên môn đại học trở lên, chuyên ngành phù hợp với vị trí chức danh có nhu cầu bổ nhiệm, lý luận chính trị, quản lý nhà nước đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; trình độ tin học, ngoại ngữ phù hợp, theo đúng quy định hiện hành của Đảng và Nhà nước đối với vị trí việc làm của chức danh thi tuyển; có năng lực, uy tín, phương pháp làm việc khoa học, 02 năm liền kề hoàn thành tốt chức trách, nhiệm vụ trở lên; được cấp có thẩm quyền nhận xét, đánh giá bằng văn bản có triển vọng phát triển.

1.2. Về trình độ lý luận chính trị đảm bảo theo quy định 679-QĐ/TU, ngày 31/7/2023 của Ban Thường vụ Thành ủy.

1.3. Có lịch sử chính trị, chính trị hiện nay, hồ sơ, lý lịch cá nhân rõ ràng, đầy đủ, được cơ quan chức năng thẩm định, xác nhận.

1.4. Không thuộc các trường hợp đang trong thời gian thi hành các hình thức kỷ luật; đang trong thời gian xem xét kỷ luật, điều tra, truy tố, xét xử; bị cấm đảm nhiệm chức vụ theo quy định của pháp luật; có đơn thư tố cáo phản ánh, có căn cứ và nội dung vi phạm cụ thể được các cơ quan chức năng xác định có căn cứ và cần xác minh làm rõ.

1.5. Đáp ứng các điều kiện khác do Ban Thường vụ Thành uỷ quy định.

1.6. Đã có chứng chỉ bồi dưỡng lãnh đạo quản lý cấp phòng và tương đương.

2. Điều kiện

2.1. Đảm bảo tuổi bổ nhiệm lần đầu, nói chung còn 10 năm công tác (*ít nhất đủ 5 năm - tròn 60 tháng*), đủ sức khoẻ để hoàn thành tốt nhiệm vụ.

2.2. Kinh nghiệm công tác: Có thời gian công tác liên tục trong ngành, lĩnh vực ít nhất 02 năm trở lên.

Đối với vị trí thi tuyển chức danh Hiệu trưởng phải có thời gian đảm nhận chức vụ Phó Hiệu trưởng ít nhất 01 năm trở lên.

Trường hợp đặc biệt do Hội đồng thi tuyển quyết định cho thi tuyển (*sau khi báo cáo xin ý kiến và được sự đồng ý của Ban Thường vụ Thành uỷ*).

2.3. Tự nguyện đăng ký dự thi.

2.4. Khi có thông báo thi tuyển và trong thời gian tổ chức thi tuyển, đối tượng thuộc điểm 2.1, mục 1, phần I Thông báo này, nếu: (i1) đang đi học; (i2) công tác tại nước ngoài; (i3) mắc bệnh hiểm nghèo hoặc đang mất khả năng nhận thức hoặc bị ốm, đau đang điều trị nội trú tại bệnh viện được cơ quan y tế có thẩm quyền từ cấp huyện trở lên xác nhận; (i4) đang trong thời gian nghỉ thai sản (*đối với cán bộ, công chức, viên chức nữ*) thì được quyền không đăng ký tham gia dự thi tuyển chức danh cần bổ nhiệm.

2.5. Ngoài các trường hợp được quyền đăng ký không tham gia dự tuyển nêu trên, đối tượng trong quy hoạch chức danh tuyển chọn lãnh đạo trường học đang công tác tại các phòng, ban, đơn vị có nhu cầu thi tuyển để bổ nhiệm, nếu không đăng ký tham gia dự tuyển mà không có lý do chính đáng (*vì nguyên nhân bất khả kháng*), không được cơ quan có thẩm quyền quản lý cán bộ đồng ý thì đưa ra khỏi danh sách quy hoạch đối với vị trí chức danh không đăng ký thi tuyển.

III. HỒ SƠ ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

1. Hồ sơ cán bộ:

- Số lượng: 02 bộ

- Thành phần hồ sơ gồm:

(1) Đơn đăng ký dự tuyển (*theo mẫu*).

(2) Sơ yếu lý lịch (*cá nhân tự khai theo mẫu 2C của Ban Tổ chức Trung ương*) được cơ quan nơi người tham gia dự tuyển đang công tác xác nhận tại thời điểm đăng ký dự tuyển.

(3) Bản sao các quyết định của cấp có thẩm quyền về tuyển dụng, điều động, bổ nhiệm, chuyển ngạch, phục viên, xuất ngũ, khen thưởng, kỷ luật, lương hiện hưởng.

(4) Bản sao các văn bằng, chứng chỉ về trình độ học vấn, chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị, ngoại ngữ, quản lý nhà nước, tin học ... (*có chứng*

thực của cơ quan có thẩm quyền); Trường hợp người đăng ký dự tuyển có bằng đại học, thạc sỹ, tiến sỹ do cơ sở đào tạo nước ngoài hoặc cơ sở đào tạo trong nước liên kết với nước ngoài cấp (*không thuộc diện cử tuyển của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền*) phải có giấy xác nhận của Cục quản lý chất lượng, Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Trong trường hợp cần thiết, có thể yêu cầu trình bản chính các văn bằng, chứng chỉ để đối chiếu.

(5) Bản kê khai tài sản, thu nhập theo quy định của pháp luật tại thời điểm đăng ký dự tuyển.

(6) Giấy chứng nhận sức khỏe do cơ quan y tế có thẩm quyền cấp trong thời hạn 30 ngày, tính đến ngày nộp hồ sơ đăng ký dự tuyển.

(7) Bản nhận xét, đánh giá của tập thể lãnh đạo và cấp ủy nơi người tham gia dự tuyển đang công tác; Ý kiến bằng văn bản của cơ quan trực tiếp quản lý cho phép dự tuyển.

(8) Bản nhận xét của cấp ủy, địa phương nơi cư trú thường xuyên về trách nhiệm công dân của người tham gia dự tuyển và gia đình.

2. Hồ sơ phục vụ công tác thẩm định chính trị theo quy định:

- Số lượng: 02 bộ.

- Thành phần hồ sơ gồm:

(1) Quyển lý lịch 2a/TCTW;

(2) Hồ sơ đảng viên (*bản phô tô có xác nhận của cấp ủy cơ sở*), gồm: (i1) Lý lịch của người xin vào đảng và các bản thẩm tra kèm theo; (i2) Lý lịch đảng viên; (i3) Các bản thẩm tra, kết luận về lý lịch đảng viên (*nếu có*); (i4) Bản sao các quyết định của cấp có thẩm quyền về tuyển dụng, điều động, bổ nhiệm, chuyển ngạch, phục viên, xuất ngũ, khen thưởng, kỷ luật, lương hiện hưởng; (i5) Bản sao các văn bằng, chứng chỉ về chuyên môn, lý luận chính trị, tin học, ngoại ngữ, bồi dưỡng chức danh lãnh đạo cấp phòng và tương đương (*nếu có*),...; (i6) Các bản tự kiểm điểm hằng năm (*của 3 năm gần nhất*) và khi chuyển sinh hoạt đảng viên (*nếu có*).

(3) Sơ yếu lý lịch 2C/TCTW của cán bộ.

(4) Bản kê khai tài sản, thu nhập (thời điểm gần nhất) của cán bộ.

(5) Biểu phục vụ thẩm định chính trị (*theo mẫu gửi kèm*).

(6) Hồ sơ khác khi có yêu cầu của cấp có thẩm quyền.

IV. NỘI DUNG, HÌNH THỨC THI

Đối tượng tham gia dự thi thực hiện 02 phân thi, cụ thể:

1. Thi sát hạch trình độ ngoại ngữ và thi viết kiến thức chung

- Nội dung:

+ Thi sát hạch trình độ ngoại ngữ: Thi Tiếng Anh, nội dung chương trình bậc 2, đảm bảo kiểm tra toàn diện đủ 4 kỹ năng: nghe, nói, đọc, viết.

+ Thi kiến thức chung: Nội dung thi viết kiến thức chung về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về chuyên ngành, lĩnh vực dự tuyển; hiểu biết về nghiệp vụ quản lý chuyên ngành, lĩnh vực thi tuyển; về chức trách, nhiệm vụ, quyền hạn của chức danh dự tuyển và các nội dung khác do Hội đồng thi tuyển quy định.

- Thời gian làm bài thi:

+ Thi sát hạch trình độ ngoại ngữ: 60 phút (*phần đọc, viết: 40 phút; phần nghe: 10 phút; phần nói: 10 phút*)

+ Thi kiến thức chung: 180 phút.

- Chấm thi: Chủ tịch Hội đồng thi tuyển chỉ đạo chấm thi viết theo quy chế thi tuyển; chấm theo thang điểm 100.

Những ứng viên dự tuyển có kết quả điểm từ 50 điểm trở lên của mỗi phần thi sát hạch trình độ ngoại ngữ và kiến thức chung thì mới được tham dự thi phần trình bày Đề án.

2. Thi trình bày Đề án

- Nội dung thi trình bày Đề án gồm:

+ Nội dung thi trình bày Đề án: Đồng chí sẽ làm gì nếu được bổ nhiệm vào chức danh thi tuyển.

+ Kỹ năng trình bày, giao tiếp, ứng xử, giải quyết tình huống quản lý, phong cách lãnh đạo;

+ Trả lời các câu hỏi chất vấn của Hội đồng thi tuyển và những người tham dự.

- Thời gian trình bày Đề án tối đa 25 phút. Thời gian trả lời các câu hỏi chất vấn về Đề án từ 20 phút đến 25 phút; thời gian trả lời mỗi câu hỏi chất vấn không quá 5 phút.

- Điểm thi trình bày Đề án được chấm theo thang điểm 100. Cơ cấu điểm gồm 3 phần, cụ thể như sau: (1) Xây dựng đề án: 20 điểm; (2) Bảo vệ đề án: 40 điểm; (3) Trả lời các câu hỏi chất vấn: 40 điểm.

- Hội đồng thi tuyển công bố công khai kết quả điểm thi trình bày Đề án của những người dự tuyển ngay sau khi kết thúc việc tổ chức thi trình bày Đề án.

Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả điểm thi trình bày Đề án.

V. THỜI GIAN NỘP HỒ SƠ, TỔ CHỨC THI TUYỂN

1. Thời gian, địa điểm nhận hồ sơ

- Thời gian nhận hồ sơ: 10 ngày làm việc. Từ ngày 25/7/2024 đến hết ngày 07/8/2024 (trong giờ hành chính).

- Địa điểm: Phòng Nội vụ thành phố Uông Bí (tầng 4, trụ sở Ủy ban nhân dân thành phố Uông Bí).

Địa chỉ: Số 3, đường Trần Hưng Đạo, phường Thanh Sơn, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh.

2. Thời gian tổ chức thi tuyển

Dự kiến tổ chức vào tháng 09/2024 (có thông báo cụ thể sau).

Mọi thắc mắc liên quan đến kỳ thi tuyển đề nghị liên hệ, phản ánh về Phòng Nội vụ thành phố Uông Bí (số điện thoại: 0904.420.935, đồng chí Vũ Tiến Cường - Phó Trưởng phòng Nội vụ thành phố) để được giải đáp, hướng dẫn./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ tỉnh Quảng Ninh (b/c);
- Các địa phương thuộc tỉnh (p/h);
- TT Thành ủy, TT. HĐND thành phố (b/c);
- CT, các PCT UBND thành phố (c/d);
- Các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thành phố (t/h);
- Các cơ sở giáo dục công lập thuộc thành phố (t/h);
- Cổng thông tin điện tử thành phố (t/h);
- Lưu: VT, NV.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



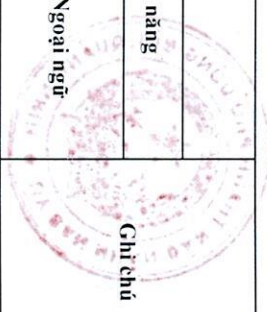
Phạm Tuấn Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
VỊ TRÍ THI TUYỂN ĐỀ BỎ NHIỆM CHỨC DANH LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ MỘT SỐ TRƯỜNG HỌC THUỘC UBND THÀNH PHỐ UÔNG BÍ NĂM 2024
(Kèm theo Thông báo số 474/TB-UBND ngày 24/7/2024 của UBND thành phố Uông Bí)

STT	Đơn vị	Vị trí việc làm cần tuyển dụng lãnh đạo, quản lý							Ghi chú	
		Số lượng	Mô tả vị trí việc làm	Yêu cầu về chuyên môn, nghiệp vụ		Yêu cầu về lý luận chính trị	Yêu cầu về quản lý nhà nước hoặc chức danh nghề nghiệp	Yêu cầu về kỹ năng		
				Trình độ	Ngành/chuyên ngành			Tin học		Ngoại ngữ
1	Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Điện Công	1	Hiệu trưởng	Đại học	Đào tạo giáo viên THCS hoặc có chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên THCS theo quy định	Trung cấp	CDNN hạng III và tương đương	Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản	Sử dụng ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2 trở lên khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam	
		1	Phó Hiệu trưởng phụ trách khối tiểu học	Đại học	Đào tạo giáo viên TH hoặc có chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên TH theo quy định	Trung cấp	CDNN hạng III và tương đương	Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản	Sử dụng ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2 trở lên khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam	
2	Trường Tiểu học Trưng Vương	1	Phó Hiệu trưởng	Đại học	Đào tạo giáo viên TH hoặc có chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên TH theo quy định	Trung cấp	CDNN hạng III và tương đương	Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản	Sử dụng ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2 trở lên khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam	

Vị trí việc làm cần tuyển dụng lãnh đạo, quản lý										
STT	Đơn vị	Số lượng	Mô tả vị trí việc làm	Yêu cầu về chuyên môn, nghiệp vụ		Yêu cầu về lý luận chính trị	Yêu cầu về quản lý nhà nước hoặc chức danh nghề nghiệp	Yêu cầu về kỹ năng		Ghi chú
				Trình độ	Ngành/chuyên ngành			Tin học	Ngoại ngữ	
3	Trường Tiểu học Trần Phú	1	Phó Hiệu trưởng	Đại học	Đào tạo giáo viên TH hoặc có chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên TH theo quy định	Trung cấp	CDNN hạng III và tương đương	Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản	Sử dụng ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2 trở lên khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam	
4	Trường Tiểu học Phương Nam B	2	Phó Hiệu trưởng	Đại học	Đào tạo giáo viên TH hoặc có chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên TH theo quy định	Trung cấp	CDNN hạng III và tương đương	Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản	Sử dụng ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2 trở lên khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam	
	Tổng số	6								



Số: 297/KH-UBND

Uông Bí, ngày 24 tháng 7 năm 2024

KẾ HOẠCH

**Tổ chức thi tuyển để bổ nhiệm chức danh lãnh đạo, quản lý
một số trường học công lập thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Uông Bí**

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15/11/2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 57/2021/QĐ-UBND ngày 16/11/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành quy định tiêu chuẩn chức danh công chức, viên chức lãnh đạo quản lý trong cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp thuộc tỉnh; Quyết định số 37/2022/QĐ-UBND ngày 17/10/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh và Quyết định số 25/2023/QĐ-UBND ngày 15/8/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một nội dung của Quy định tiêu chuẩn chức danh công chức, viên chức lãnh đạo quản lý trong cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp thuộc tỉnh ban hành kèm theo Quyết định số 57/2021/QĐ-UBND ngày 16/11/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 30/2022/QĐ-UBND ngày 03/10/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh về việc ban hành Quy định về quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng trong các cơ quan tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập và người quản lý doanh nghiệp trong doanh nghiệp có vốn góp của chủ sở hữu thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh; Quyết định số 28/2023/QĐ-UBND ngày 03/11/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh về việc ban hành Quy định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển, điều động, biệt phái, từ chức, miễn nhiệm công chức, viên chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý trong cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh;

Căn cứ Quy định số 806-QĐ/TU, ngày 24/4/2024 của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Quy định về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử; Quy định số 679-QĐ/TU, ngày 31/7/2023 của Ban Thường vụ Thành ủy về tiêu chuẩn chức danh cán bộ diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý;

Căn cứ Quy chế số 38-QC/TU, ngày 08/7/2024 của Ban Thường vụ Thành ủy về việc thí điểm thi tuyển cán bộ lãnh đạo, quản lý phòng, ban, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Thành phố;

Căn cứ Thông báo số 1563-TB/TU, ngày 19/7/2024 của Ban Thường vụ Thành ủy về trích Nghị quyết của Ban Thường vụ Thành ủy về công tác cán bộ.

Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Kế hoạch tổ chức thi tuyển để bổ nhiệm chức vụ lãnh đạo, quản lý một số trường học thuộc Ủy ban nhân dân thành phố năm 2024, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Thi tuyển để bổ nhiệm chức vụ lãnh đạo, quản lý năm 2024 đảm bảo đúng đối tượng, có đủ tiêu chuẩn, điều kiện quy định tại Quy chế số 38-QC/TU, ngày 08/7/2024 của Ban Thường vụ Thành ủy về việc thí điểm thi tuyển cán bộ lãnh đạo, quản lý phòng, ban, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Thành phố.

2. Đảm bảo nguyên tắc tập trung dân chủ đồng thời đảm bảo công khai, minh bạch, khách quan, cạnh tranh và đúng Quy chế.

II. SỐ LƯỢNG, VỊ TRÍ, ĐỐI TƯỢNG THI TUYỂN

1. Số lượng, vị trí thi tuyển

1.1. Vị trí cần tuyển: 05 vị trí

- (1) Hiệu trưởng Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Điện Công;
- (2) Phó Hiệu trưởng Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Điện Công (*phụ trách khối Tiểu học*);
- (3) Phó Hiệu trưởng Trường Tiểu học Phương Nam B;
- (4) Phó Hiệu trưởng Trường Tiểu học Trần Phú;
- (5) Phó Hiệu trưởng Trường Tiểu học Trung Vương.

1.2. Số lượng: 06 chỉ tiêu.

- (1) Hiệu trưởng Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Điện Công: 01.
- (2) Phó Hiệu trưởng Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Điện Công (*phụ trách khối Tiểu học*): 01.
- (3) Phó Hiệu trưởng Trường Tiểu học Phương Nam B: 02.
- (4) Phó Hiệu trưởng Trường Tiểu học Trần Phú: 01.
- (5) Phó Hiệu trưởng Trường Tiểu học Trung Vương: 01.

1.3. Quy định số lượng ứng cử viên dự tuyển

- Mỗi vị trí chức danh cần thi tuyển phải có ít nhất 02 thí sinh đăng ký dự tuyển trở lên.
- Mỗi thí sinh chỉ được đăng ký dự thi tại 01 vị trí cần tuyển.
- Hết hạn nhận hồ sơ, không có hoặc chỉ có 01 người đủ tiêu chuẩn, điều kiện dự thi thì Ủy ban nhân dân thành phố dự kiến danh sách báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy đề cử thêm người tham gia dự tuyển hoặc trường hợp đến

thời điểm thi tuyển chỉ có 01 người dự thi thì có tiếp tục thi hay không thì Hội đồng thi tuyển báo cáo Ban Thường vụ Thành uỷ xem xét quyết định.

2. Đối tượng

2.1. Viên chức trong quy hoạch chức danh tuyển chọn đang công tác tại cơ quan, đơn vị thuộc thành phố có nhu cầu bổ nhiệm.

2.2. Viên chức trong quy hoạch chức danh tương đương đang công tác ở các địa phương, cơ quan, đơn vị khác trong và ngoài Thành phố có chuyên môn theo yêu cầu của chức danh có nhu cầu bổ nhiệm.

2.3. Cán bộ, công chức, viên chức không trong quy hoạch chức danh dự tuyển được Ủy ban nhân dân thành phố đề cử (sau khi báo cáo xin ý kiến và được sự đồng ý của Ban Thường vụ Thành uỷ).

III. TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN DỰ TUYỂN

1. Tiêu chuẩn

Người dự tuyển phải bảo đảm đủ các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định, cụ thể:

1.1. Khung tiêu chuẩn chức danh của cán bộ lãnh đạo, quản lý theo quy định của Đảng, cơ quan có thẩm quyền; tiêu chuẩn cụ thể của từng chức danh có nhu cầu bổ nhiệm; có trình độ chuyên môn đại học trở lên, chuyên ngành phù hợp với vị trí chức danh có nhu cầu bổ nhiệm, lý luận chính trị, quản lý nhà nước đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; trình độ tin học, ngoại ngữ phù hợp, theo đúng quy định hiện hành của Đảng và Nhà nước đối với vị trí việc làm của chức danh thi tuyển; có năng lực, uy tín, phương pháp làm việc khoa học, 02 năm liền kề hoàn thành tốt chức trách, nhiệm vụ trở lên; được cấp có thẩm quyền nhận xét, đánh giá bằng văn bản có triển vọng phát triển.

1.2. Về trình độ lý luận chính trị đảm bảo theo quy định 679-QĐ/TU, ngày 31/7/2023 của Ban Thường vụ Thành uỷ.

1.3. Có lịch sử chính trị, chính trị hiện nay, hồ sơ, lý lịch cá nhân rõ ràng, đầy đủ, được cơ quan chức năng thẩm định, xác nhận.

1.4. Không thuộc các trường hợp đang trong thời gian thi hành các hình thức kỷ luật; đang trong thời gian xem xét kỷ luật, điều tra, truy tố, xét xử; bị cấm đảm nhiệm chức vụ theo quy định của pháp luật; có đơn thư tố cáo phản ánh, có căn cứ và nội dung vi phạm cụ thể được các cơ quan chức năng xác định có căn cứ và cần xác minh làm rõ.

1.5. Đáp ứng các điều kiện khác do Ban Thường vụ Thành uỷ quy định.

1.6. Có chứng chỉ bồi dưỡng lãnh đạo quản lý cấp phòng và tương đương.

2. Điều kiện

2.1. Đảm bảo tuổi bổ nhiệm lần đầu, nói chung còn 10 năm công tác (ít nhất đủ 5 năm - tròn 60 tháng), đủ sức khoẻ để hoàn thành tốt nhiệm vụ.

2.2. Kinh nghiệm công tác: Có thời gian công tác liên tục trong ngành, lĩnh vực ít nhất 02 năm trở lên.

Đối với vị trí thi tuyển chức danh Hiệu trưởng phải có thời gian đảm nhận chức vụ Phó Hiệu trưởng ít nhất 01 năm trở lên.

Trường hợp đặc biệt do Ủy ban nhân dân thành phố quyết định cho thi tuyển *(sau khi báo cáo xin ý kiến và được sự đồng ý của Ban Thường vụ Thành ủy)*.

2.3. Tự nguyện đăng ký dự thi.

2.4. Khi có thông báo thi tuyển và trong thời gian tổ chức thi tuyển, đối tượng thuộc điểm 2.1, mục 2, phần II Kế hoạch này, nếu: *(i1)* đang đi học; *(i2)* công tác tại nước ngoài; *(i3)* mắc bệnh hiểm nghèo hoặc đang mất khả năng nhận thức hoặc bị ốm, đau đang điều trị nội trú tại bệnh viện được cơ quan y tế có thẩm quyền từ cấp huyện trở lên xác nhận; *(i4)* đang trong thời gian nghỉ thai sản *(đối với cán bộ, công chức, viên chức nữ)* thì được quyền không đăng ký tham gia dự thi tuyển chức danh cần bổ nhiệm.

2.5. Ngoài các trường hợp được quyền đăng ký không tham gia dự tuyển nêu trên, đối tượng trong quy hoạch chức danh tuyển chọn lãnh đạo trường học đang công tác tại các phòng, ban, đơn vị có nhu cầu thi tuyển để bổ nhiệm, nếu không đăng ký tham gia dự tuyển mà không có lý do chính đáng *(vì nguyên nhân bất khả kháng)*, không được cơ quan có thẩm quyền quản lý cán bộ đồng ý thì đưa ra khỏi danh sách quy hoạch đối với vị trí chức danh không đăng ký thi tuyển.

IV. HỒ SƠ ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

Hồ sơ, giấy tờ, lý lịch cá nhân đầy đủ, rõ ràng; được cơ quan có thẩm quyền thẩm định, xác nhận, gồm:

1. Đơn đăng ký dự tuyển *(theo mẫu)*.

2. Sơ yếu lý lịch *(cá nhân tự khai theo mẫu 2C của Ban Tổ chức Trung ương)* được cơ quan nơi người tham gia dự tuyển đang công tác xác nhận tại thời điểm đăng ký dự tuyển.

3. Bản sao các quyết định của cấp có thẩm quyền về tuyển dụng, điều động, bổ nhiệm, chuyển ngạch, phục viên, xuất ngũ, khen thưởng, kỷ luật, lương hiện hưởng.

4. Bản sao các văn bằng, chứng chỉ về trình độ học vấn, chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị, ngoại ngữ, quản lý nhà nước, tin học ... *(có chứng thực của cơ quan có thẩm quyền)*; Trường hợp người đăng ký dự tuyển có bằng đại học, thạc sỹ, tiến sỹ do cơ sở đào tạo nước ngoài hoặc cơ sở đào tạo trong nước liên kết với nước ngoài cấp *(không thuộc diện cử tuyển của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền)* phải có giấy xác nhận của Cục quản lý chất lượng, Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Trong trường hợp cần thiết, có thể yêu cầu trình bản chính các văn bằng, chứng chỉ để đối chiếu.

5. Bản kê khai tài sản, thu nhập theo quy định của pháp luật tại thời điểm đăng ký dự tuyển.

6. Giấy chứng nhận sức khỏe do cơ quan y tế có thẩm quyền cấp trong thời hạn 30 ngày, tính đến ngày nộp hồ sơ đăng ký dự tuyển.

7. Bản nhận xét, đánh giá của tập thể lãnh đạo và cấp ủy nơi người tham gia dự tuyển đang công tác; Ý kiến bằng văn bản của cơ quan trực tiếp quản lý cho phép dự tuyển.

8. Bản nhận xét của cấp ủy, địa phương nơi cư trú thường xuyên về trách nhiệm công dân của người tham gia dự tuyển và gia đình.

9. Hồ Sơ: 01 Bộ hồ sơ phục vụ công tác thẩm định chính trị theo quy định.

V. TRÌNH TỰ, THỦ TỤC THI TUYỂN

1. Ban hành Kế hoạch thi tuyển và thành lập các Ban giúp việc cho Hội đồng thi tuyển

Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Kế hoạch thi tuyển, sau khi có quyết định thành lập Hội đồng thi tuyển thành lập các Ban theo quy định gồm: Ban giám sát thi tuyển; Ban Thẩm định, Ban ra đề thi, Ban Coi thi, Ban phách, Ban chấm thi viết và thi sát hạch ngoại ngữ.

2. Thông báo nhu cầu thi tuyển, tiếp nhận hồ sơ, thủ tục đăng ký dự thi

- Sau khi ban hành Kế hoạch thi tuyển, thông báo thi tuyển, Ủy ban nhân dân thành phố uỷ quyền cho Phòng Nội vụ thông báo công khai, đăng tải thông tin trên các phương tiện thông tin đại chúng, cổng thông tin điện tử Thành phố về vị trí chức danh thi tuyển, bổ nhiệm; điều kiện, tiêu chuẩn, thời gian để các đối tượng đăng ký dự thi.

- Đối tượng đăng ký dự tuyển chuẩn bị hồ sơ và nộp hồ sơ dự tuyển theo thông báo tuyển dụng.

- Tiếp nhận hồ sơ: Thời hạn nhận hồ sơ đăng ký dự tuyển là 10 ngày làm việc.

3. Thẩm định hồ sơ dự tuyển

- Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày hết thời hạn nhận hồ sơ, Phòng Nội vụ thành phố rà soát điều kiện, tiêu chuẩn của đối tượng dự tuyển, tổng hợp và báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố giao Ban Thẩm định tiến hành thẩm định hồ sơ, quá trình công tác, lịch sử chính trị, chính trị hiện nay của các cá nhân dự tuyển và đề cử.

- Sau khi có kết quả thẩm định, Ban Thẩm định tổng hợp báo cáo kết quả để Hội đồng thi tuyển báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy chỉ đạo các đơn vị liên quan thẩm thực hiện các nội dung liên quan và quyết định phê duyệt danh sách dự thi.

4. Tổ chức thi tuyển

Đối tượng tham gia dự thi thực hiện 02 phần thi:

4.1. Thi sát hạch trình độ ngoại ngữ và thi viết kiến thức chung

a) Nội dung:

- Thi sát hạch trình độ ngoại ngữ: Thi Tiếng Anh, nội dung chương trình bậc 2, đảm bảo kiểm tra toàn diện đủ 4 kỹ năng: nghe, nói, đọc, viết.

- Thi kiến thức chung: Nội dung thi viết kiến thức chung về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về chuyên ngành, lĩnh vực dự tuyển; hiểu biết về nghiệp vụ quản lý chuyên ngành, lĩnh vực thi tuyển; về chức trách, nhiệm vụ, quyền hạn của chức danh dự tuyển và các nội dung khác do Hội đồng thi tuyển quy định.

b) Thời gian làm bài thi:

- Thi sát hạch trình độ ngoại ngữ: 60 phút (*phần đọc, viết: 40 phút; phần nghe: 10 phút; phần nói: 10 phút*)

- Thi kiến thức chung: 180 phút.

c) Chấm thi:

Chủ tịch Hội đồng thi tuyển chỉ đạo chấm thi viết theo nguyên tắc:

(1) Các thành viên chấm thi tập trung và độc lập với nhau.

(2) Mỗi bài thi có ít nhất 3 thành viên chấm theo thang điểm 100.

(3) Kết quả chấm điểm của mỗi thành viên không được viết trực tiếp vào bài thi mà được vào bảng điểm theo mẫu do Hội đồng thi phát ra.

(4) Khi tổng hợp điểm cho mỗi bài thi, nếu kết quả chấm của các thành viên chênh nhau từ 10 điểm trở lên thì Trưởng ban chấm thi có trách nhiệm phân công 02 thành viên khác nhau chấm lại độc lập với lần chấm đầu và tổng hợp kết quả của bài thi đó với cả 2 lần chấm.

(5) Điểm của mỗi bài thi là điểm trung bình cộng của các thành viên tham gia chấm thi.

(6) Tổng hợp kết quả chấm thi theo mã bài thi được chuyển cho Trưởng ban phách ngay sau khi có kết quả chấm thi.

d) Thông báo kết quả:

- Sau khi có kết quả chấm thi, Ban phách có trách nhiệm ghép phách, lên kết quả thi theo danh sách a, b, c những người dự thi và báo cáo kết quả với Chủ tịch Hội đồng thi tuyển ngay trong ngày ghép phách. Sau khi có ý kiến của Chủ tịch Hội đồng thi tuyển, Thư ký Hội đồng thi công bố kết quả với ứng viên dự thi tuyển.

- Trong trường hợp tổ chức thi viết có ứng viên khiếu nại, tố cáo hoặc đề nghị phúc khảo thì tùy theo nội dung, tính chất phức tạp, đối tượng bị tố cáo, Chủ tịch Hội đồng thi tuyển phân công các thành viên Hội đồng giải quyết cho phù hợp và báo cáo lại.

- Trường hợp nếu có ứng viên đề nghị phúc khảo, Chủ tịch Hội đồng thi giao Ban chấm thi cử các thành viên khác với thành viên đã chấm ban đầu để chấm lại bài thi độc lập và báo cáo kết quả trực tiếp với Chủ tịch Hội đồng thi *(nếu đề nghị phúc khảo có kèm với các khiếu nại, tố cáo liên quan đến Trưởng ban chấm thi hoặc thành viên ban chấm thi thì Chủ tịch Hội đồng thi có thể thành lập ban phúc khảo độc lập với ban chấm thi)*. Kết quả phúc khảo được thông báo chậm nhất 05 ngày làm việc sau khi nhận được đề nghị.

- Những ứng viên dự tuyển có kết quả điểm từ 50 điểm trở lên của mỗi phần thi sát hạch trình độ ngoại ngữ và thi kiến thức chung thì mới được tham dự thi phần trình bày Đề án.

4.2. Thi trình bày Đề án

a) Nội dung thi trình bày Đề án gồm:

- Nội dung thi trình bày Đề án: Đồng chí sẽ làm gì nếu được bổ nhiệm vào chức danh thi tuyển.

- Kỹ năng trình bày, giao tiếp, ứng xử, giải quyết tình huống quản lý, phong cách lãnh đạo;

- Trả lời các câu hỏi chất vấn của Hội đồng thi tuyển và những người tham dự.

b) Xây dựng Đề án:

- Giao đề tài và thời gian xây dựng Đề án:

+ Sau khi Hội đồng thi tuyển công khai danh sách thí sinh đủ điều kiện tham gia dự thi viết, Hội đồng thi tuyển sẽ giao trước Đề tài để các thí sinh nghiên cứu xây dựng Đề án.

+ Sau khi thông báo kết quả điểm thi viết, Hội đồng thi tuyển thông báo danh sách thí sinh đủ điều kiện tham gia thi trình bày Đề án và thời gian nộp Đề án.

c) Quy trình tổ chức trình bày Đề án:

- Bộ phận giúp việc Hội đồng thi tuyển thông báo danh sách Hội đồng thi tuyển, kết quả thẩm định, sơ tuyển, kết quả thi viết, thi sát hạch ngoại ngữ đối với từng đối tượng dự thi.

- Đối tượng dự thi theo thứ tự bốc thăm và trả lời câu hỏi của Hội đồng thi tuyển.

- Thời gian trình bày Đề án tối đa 25 phút. Thời gian trả lời các câu hỏi chất vấn về Đề án từ 20 phút đến 25 phút; thời gian trả lời mỗi câu hỏi chất vấn không quá 5 phút.

- Điểm thi trình bày Đề án được chấm theo thang điểm 100. Cơ cấu điểm gồm 3 phần, cụ thể như sau: (i1) Xây dựng đề án: 20 điểm; (i2) Bảo vệ đề án: 40 điểm; (i3) Trả lời các câu hỏi chất vấn: 40 điểm. Các thành viên Hội đồng thi tuyển thực hiện chấm điểm thi trình bày Đề án của người dự tuyển

theo từng phần và gửi kết quả chấm thi (*tổng số của cả 3 phần*) cho Thư ký Hội đồng thi tuyển để tổng hợp, báo cáo Hội đồng thi tuyển trước khi công bố.

- Kết quả điểm thi trình bày Đề án của người dự tuyển là điểm trung bình cộng của các thành viên Hội đồng thi tuyển tham gia chấm thi. Trường hợp có thành viên Hội đồng thi tuyển cho tổng số điểm chênh lệch (*cao hơn hoặc thấp hơn*) từ 20% trở lên so với điểm trung bình cộng của các thành viên Hội đồng thi tuyển tham gia chấm thi thì điểm của thành viên này không được chấp nhận và kết quả điểm thi trình bày Đề án của người dự tuyển được tính theo kết quả cho điểm của các thành viên còn lại của Hội đồng thi tuyển.

- Hội đồng thi tuyển công bố công khai kết quả điểm thi trình bày Đề án của những người dự tuyển ngay sau khi kết thúc việc tổ chức thi trình bày Đề án.

- Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả điểm thi trình bày Đề án.

5. Xác định người trúng tuyển

5.1. Sau khi có kết quả điểm thi trình bày Đề án, Thư ký Hội đồng thi lập bảng điểm tổng thể bao gồm kết quả thi viết, thi sát hạch ngoại ngữ, thi thuyết trình Đề án báo cáo với Hội đồng thi tuyển.

5.2. Hội đồng thi tuyển: Thảo luận về hồ sơ, quá trình công tác, năng lực thực tiễn, ý thức trách nhiệm, lịch sử chính trị, chính trị hiện nay và kết quả điểm thi của ứng viên có điểm trình bày Đề án cao nhất trong số các ứng viên dự tuyển đạt 80 điểm trở lên; tổng hợp, báo cáo xin ý kiến Ban Thường vụ Thành ủy xem xét, quyết định việc bổ nhiệm cán bộ.

6. Quyết định bổ nhiệm cán bộ

Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Quyết định bổ nhiệm có thời hạn người trúng tuyển (*sau khi có Thông báo của Ban Thường vụ Thành ủy*).

VI. THỜI GIAN TỔ CHỨC THI TUYỂN

- Thời gian dự kiến tổ chức thi: Trong tháng 09 năm 2024.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Phòng Nội vụ thành phố

- Tham mưu thông báo thi tuyển; thành lập Ban giám sát, các Ban giúp việc Hội đồng thi tuyển và tổ chức triển khai, thực hiện Kế hoạch đảm bảo tiến độ thời gian và đúng quy định.

- Phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố đề cử nhân sự tham gia thi tuyển trong trường hợp vị trí thi tuyển chưa đủ 02 người đăng ký trên mỗi vị trí thi tuyển, báo cáo Hội đồng thi tuyển, Ban Thường vụ Thành ủy quyết định.

- Chỉ đạo đơn vị liên quan chuẩn bị tài liệu, thông tin về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế, tình hình hoạt động của đơn vị có vị trí tuyển dụng để cung cấp cho đối tượng dự tuyển.

2. Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố

Phối hợp với Phòng Nội vụ thành phố trong việc đề cử nhân sự tham gia thi tuyển cũng như trong việc yêu cầu các Trường học chuẩn bị tài liệu, thông tin về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế, tình hình hoạt động của đơn vị có vị trí tuyển dụng để cung cấp cho đối tượng dự tuyển.

3. Trung tâm Truyền thông và Văn hóa thành phố

Có trách nhiệm tuyên truyền, phổ biến rộng rãi các thông tin liên quan đến việc tổ chức thi tuyển.

Trên đây là Kế hoạch tổ chức thi tuyển để bổ nhiệm chức vụ lãnh đạo, quản lý một số trường học thuộc Ủy ban nhân dân thành phố năm 2024./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ tỉnh Quảng Ninh (b/c);
- TT Thành ủy, TT. HĐND thành phố (b/c);
- CT, các PCT UBND thành phố (c/d);
- Các cơ quan liên quan (t/h);
- Lưu: VT, NV.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Phạm Tuấn Đạt